

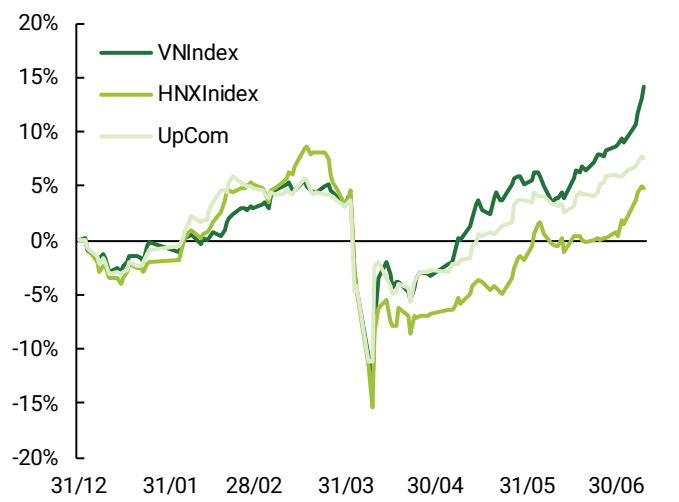
VN-Index **1445.64 (1.00%)**
1190 Tr. cổ phiếu 27750.7 Tỷ VND (-22.29%)

HNX-Index **238.44 (-0.08%)**
122 Tr. cổ phiếu 2122.4 Tỷ VND (-23.51%)

UPCOM-Index **102.28 (-0.21%)**
50 Tr. cổ phiếu 663.0 Tỷ VND (-81.80%)

VN30F1M **1567.90 (2.28%)**
220,181 HD OI: 52,394 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số nối tiếp đà hưng phấn và đóng cửa cao nhất phiên, vượt trên ngưỡng cản 1440 điểm. Tổng thống Trump tiếp tục gửi đi các lá thư thông báo về thuế quan, với mức dao động trong khoảng 20 - 40%, cho thấy thỏa thuận Việt Nam đạt được trước đó ở mức 20% là tương đối tích cực. Mỹ dự kiến sẽ gửi thêm 15 - 20 thư báo thuế quan cho những đối tác thương mại quan trọng trong hai ngày tới, tiếp đến là một bức thư chung cho các nước còn lại.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản giảm so với phiên trước nhưng vẫn duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua, dù vậy, đã có sự thu hẹp bớt. **Nhóm Vingroup trở lại vai trò dẫn dắt, với đóng góp lớn nhất vào mức tăng chung.** Mới đây, UBND Tp.HCM vừa ban hành quyết định số 3429 về việc phê duyệt giá đất đối với dự án Khu đô thị quần thể Cần Giờ (Vinhomes Green Paradise), do Công ty CP Đô thị du lịch Cần Giờ - Tập đoàn VinGroup làm chủ đầu tư. Phản ứng tích cực còn ghi nhận ở nhóm Dầu khí, Công nghệ, Viễn thông. Ở chiều ngược lại, nhóm Ngân hàng điều chỉnh gây áp lực lên mức giảm chung, bên cạnh nhóm Chứng khoán, Dệt may, Thủy sản cũng cho phản ứng kém. Về mặt điểm số, lực kéo từ VIC, VHM, VRE, HPG, tạo động lực đi lên, trong khi, đà giảm từ VNM, MBB, VCB, VPL, kìm hãm. Khối ngoại tiếp tục mua ròng lượng lớn 1074 tỷ đồng, tập trung nhiều ở SSI, VPB, SHB, HDB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** duy trì vận động đi lên trong vùng quá mua cao với trạng thái hưng phấn. **Dù bật tăng nhưng độ rộng thị trường bắt đầu có dấu hiệu thu hẹp.** Một vài cổ phiếu dẫn đầu ngành cũng cho tín hiệu chậm lại. Hơn nữa, đà tăng của chỉ số bị chi phối bởi nhóm cổ phiếu trụ lớn, trong khi thanh khoản giảm cho thấy lực mua vùng cao ở mặt bằng chung cổ phiếu đang hạn chế hơn. Thị trường khả năng sẽ xuất hiện rung lắc khi tiếp cận khu vực 1440 - 1450 điểm. **Điểm tích cực là VN30 đã tiến sát đỉnh cũ và nếu xác nhận vượt hẳn sẽ tiếp tục thúc đẩy sự lạc quan.** Mức kháng cự của VN-Index nếu củng cố tốt quanh 1440 điểm có thể hướng tới mục tiêu 1500 điểm. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên mốc 1400 điểm.
- **Đối với HNX-Index,** áp lực bán tại vùng cản 240 tiếp tục chi phối và chỉ số đóng cửa lùi về sắc đỏ. Vận động khả năng cần tích lũy thêm quanh mốc 236 - 238 để tạo thêm đà bứt phá. Trong chiều hướng thành công, mục tiêu hướng tới là ngưỡng 248.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, hạn chế hưng phấn mua đuổi. Nên chú trọng vào những nhóm cổ phiếu đang siết chặt nền giá hoặc vừa bứt phá khỏi nền, sẽ tối ưu hơn là các mã đang tăng rườn. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Công nghệ, Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua BVB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với				Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với			
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng					
Theo chỉ số																		
VN-Index	1,445.6	▲	1.0%	4.6%	9.8%	27,750.7	▼	-22.29%	-16.1%	50.4%	1,189.8	▼	-25.5%	-15.6%	51.6%			
HNX-Index	238.4	▼	-0.1%	3.3%	5.3%	2,122.4	▼	-23.5%	-17.9%	68.7%	122.4	▼	-26.2%	-11.4%	73.3%			
UPCOM-Index	102.3	▼	-0.2%	1.4%	4.2%	663.0	▼	-81.8%	-79.4%	19.6%	50.4	▼	-59.1%	-47.3%	62.3%			
VN30	1,569.3	▲	1.7%	6.0%	11.7%	14,082.9	▼	-23.5%	-0.8%	70.1%	450.4	▼	-29.5%	-5.0%	70.4%			
VNMID	2,086.4	▬	0.1%	3.0%	9.1%	10,311.4	▼	-24.0%	-32.8%	34.2%	444.3	▼	-23.7%	-35.4%	29.5%			
VNSML	1,496.8	▬	0.5%	2.7%	4.1%	2,501.6	▼	-6.2%	-11.7%	36.5%	171.7	▼	-14.4%	4.4%	24.6%			
Theo ngành (VNIndex)																		
Ngân hàng	567.8	▬	0.08%	4.9%	11.4%	6,129.9	▼	-45.0%	-26.5%	-0.7%	269.5	▼	-46.3%	-29.5%	-3.5%			
Bất động sản	438.7	▲	4.1%	3.5%	9.9%	4,982.1	▲	2.0%	19.3%	43.6%	217.8	▼	-11.8%	-0.8%	29.2%			
Dịch vụ tài chính	284.2	▬	0.2%	6.7%	14.9%	4,246.6	▼	-34.7%	-15.3%	43.5%	197.8	▼	-36.8%	-22.5%	23.5%			
Công nghiệp	223.2	▬	0.93%	1.6%	6.8%	1,665.9	▲	10.2%	-11.3%	19.4%	61.0	▲	33.9%	13.3%	55.9%			
Tài nguyên cơ bản	501.1	▲	1.4%	7.0%	11.8%	2,609.7	▲	50.1%	55.3%	117.4%	118.9	▲	35.6%	37.6%	102.5%			
Xây dựng - Vật Liệu	170.3	▬	0.43%	-1.8%	-2.3%	1,348.6	▼	-10.9%	-1.4%	22.3%	74.3	▼	-17.8%	-7.7%	29.4%			
Thực phẩm	530.9	▬	0.2%	1.8%	10.0%	2,416.5	▼	-10.9%	23.5%	23.4%	60.9	▼	-18.2%	4.0%	7.0%			
Bán Lẻ	1,297.6	▬	0.11%	3.6%	12.2%	827.3	▼	-25.2%	-22.3%	-8.8%	13.6	▼	-12.0%	-15.5%	-9.2%			
Công nghệ	568.0	▲	1.1%	3.4%	7.0%	992.0	▼	-40.8%	-25.8%	-2.9%	19.7	▲	11.7%	20.2%	40.6%			
Hóa chất	176.7	▬	0.43%	-2.3%	10.1%	801.6	▼	-19.8%	-18.0%	-17.0%	25.1	▼	-10.4%	-5.2%	2.9%			
Tiện ích	667.4	▬	0.3%	1.9%	4.3%	363.1	▼	-33.7%	-20.4%	-11.0%	17.7	▼	-41.2%	-29.1%	-3.4%			
Dầu khí	63.2	▲	2.0%	2.1%	4.4%	381.1	▲	41.3%	77.3%	11.7%	17.8	▲	42.8%	76.6%	15.7%			
Dược phẩm	423.8	▬	0.21%	1.0%	2.5%	64.8	▲	1.3%	51.7%	-11.8%	6.1	▲	37.3%	88.5%	63.7%			
Bảo hiểm	87.7	▼	-0.03%	0.7%	9.3%	34.2	▼	-37.1%	-4.2%	10.7%	0.9	▼	-29.2%	0.4%	14.6%			

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,445.6 ▲	1.0%	14.1%	14.6x	1.8x
SET-Index	Thái Lan	1,110 -	-	-20.7%	13.0x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,005 ▬	0.9%	-1.1%	16.1x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,528 ▬	0.4%	-8.4%	14.7x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,463 ▼	-0.6%	-1.0%	11.3x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,510 ▬	0.5%	4.7%	17.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,028 ▬	0.6%	19.8%	11.4x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,646 ▼	-0.4%	-0.6%	18.4x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,263 ▬	0.6%	6.5%	26.6x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	44,458 ▬	0.5%	4.5%	23.6x	5.6x
FTSE 100	Anh	8,966 ▲	1.1%	9.7%	13.4x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,463 ▬	0.3%	11.6%	16.3x	2.1x
DXV		97 ▼	-0.1%	-10.2%		
USDVND		26,115 ▼	-0.09%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

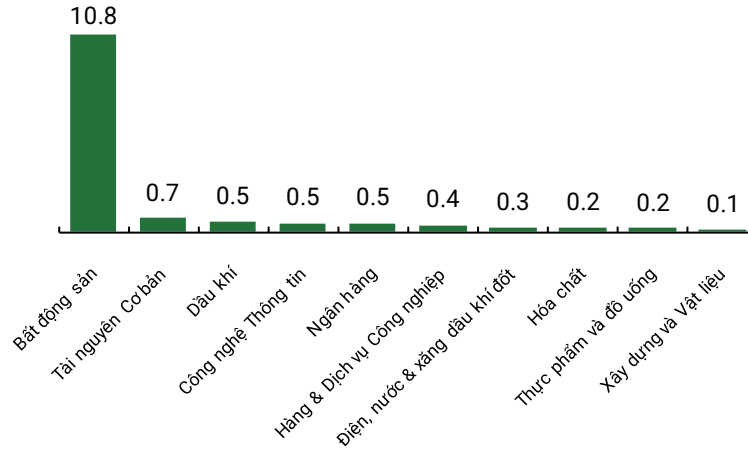
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.4%	4.5%	-6.3%	-17.8%
Dầu WTI	▼	-0.5%	4.6%	-5.2%	-17.2%
Khí gas	▼	-3.8%	-9.0%	-11.5%	38.0%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-4.2%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)	▬	0.9%	1.4%	-6.2%	-11.3%
PVC (*)	▬	0.0%	1.6%	-4.8%	-16.7%
Phân Urea (*)	▲	5.4%	19.1%	24.3%	32.9%
Cao su thiên nhiên	▲	2.3%	1.8%	-15.7%	2.3%
Bông Cotton	▲	2.3%	1.1%	-3.3%	-4.6%
Đường	▲	1.4%	-0.7%	-15.1%	-17.4%
World Container Index	▼	-5.0%	-24.2%	-29.7%	-54.5%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-1.9%	0.2%	0.5%	-12.0%
Vàng	▬	0.6%	0.0%	26.6%	40.2%
Bạc	▼	-0.31%	0.3%	26.8%	18.9%

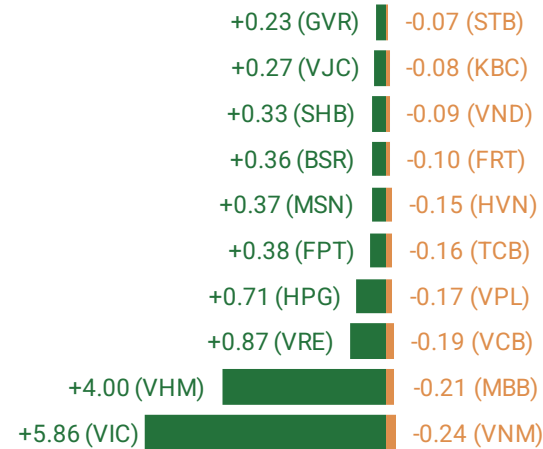
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

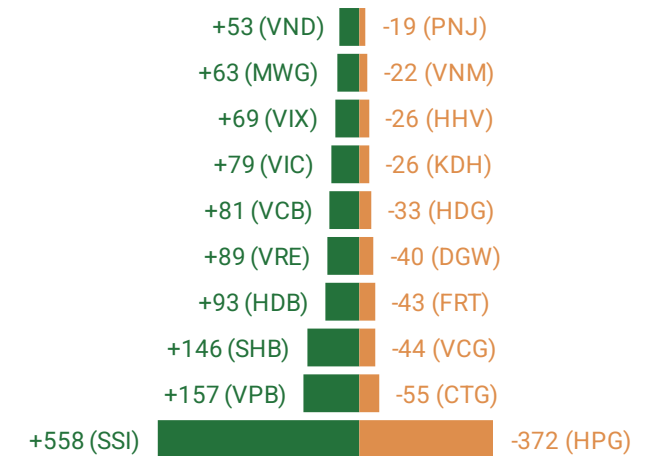
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



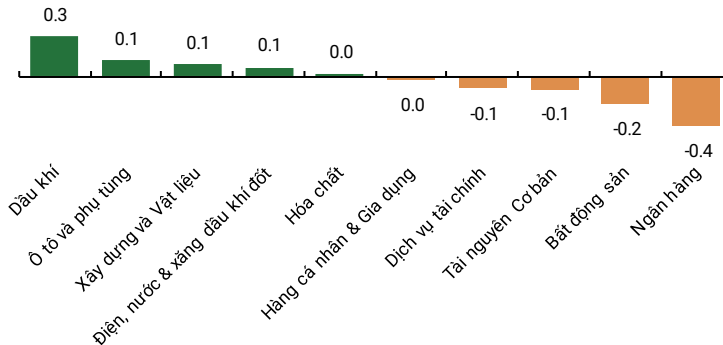
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



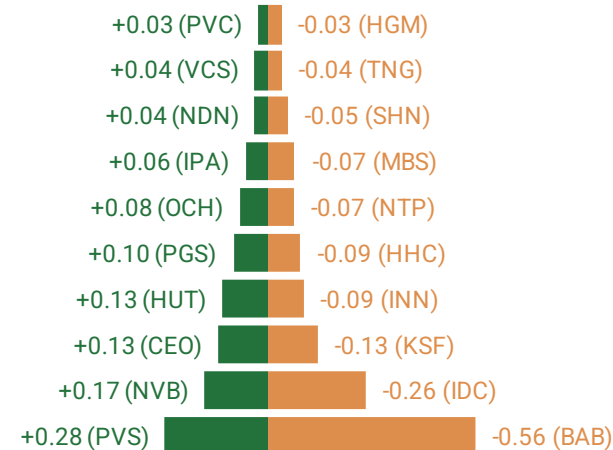
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



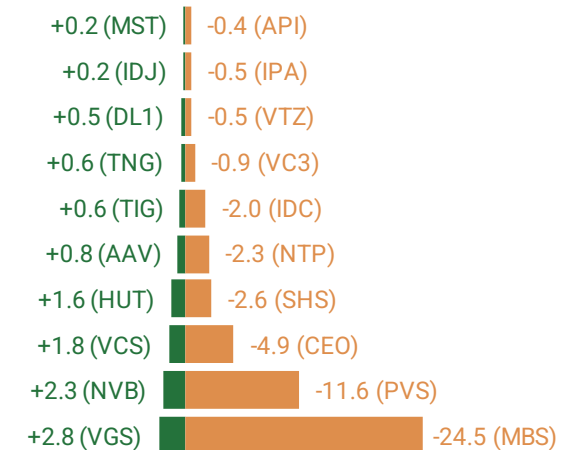
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	HPG	SSI	SHB	MSN	VPB
%DoD	1.6%	1.4%	2.5%	1.5%	0.5%
Giá trị	2,119	1,496	1,099	951	738

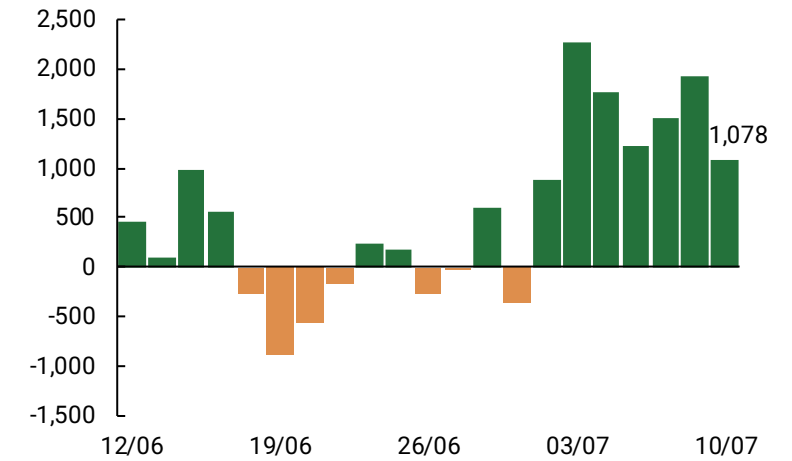
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	VSC	SGT	NLG	HDB	TCB
%DoD	3.6%	0.0%	-0.6%	0.6%	-0.3%
Giá trị	171	163	97	84	70

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



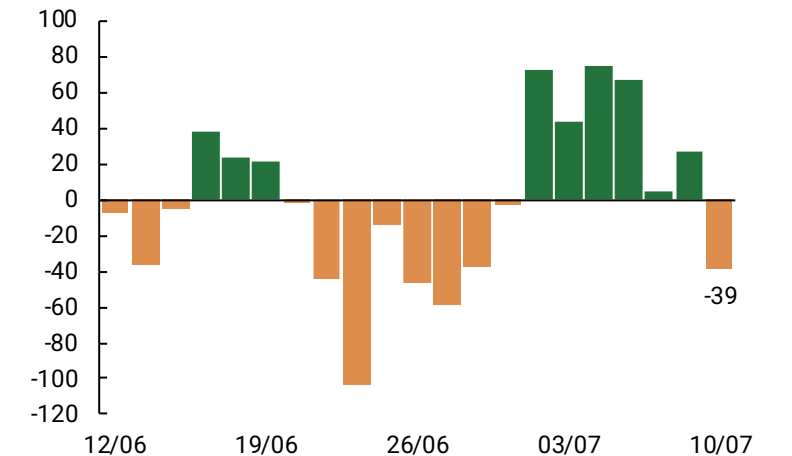
	CEO	PVS	SHS	MBS	IDC
%DoD	1.1%	2.4%	0.0%	-1.4%	-1.9%
Giá trị	407	341	269	171	90

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	S99	NAG	PGN	AAV
%DoD	1.5%	1.3%	-0.7%	9.5%	1.5%
Giá trị	162	4	2	1	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến xanh đóng cửa cao nhất phiên, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1400 - 1420.
- ✓ Kháng cự: 1480 - 1500.
- ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1440 - 1450.

Kịch bản: Chỉ báo RSI tiếp tục dao động trên mức quá mua biểu thị trạng thái hưng phấn. VN-Index đang tiến vào vùng kháng cự mục tiêu quanh 1440 – 1450 nên tín hiệu rung lắc khả năng trở lại. **Chỉ số cần tích lũy thêm để tái tạo đà, nếu củng cố thành công quanh mốc 1440 điểm, mục tiêu kháng cự tiếp theo có thể hướng tới là ngưỡng tâm lý 1500 điểm.** Hỗ trợ ngắn hạn duy trì xu hướng được nâng lên mức 1420 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến xanh Marubozu, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1500 - 1525.
- ✓ Kháng cự: 1580 - 1600.
- ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ.

➔ **VN30 đã tiếp cận vùng đỉnh lịch sử với đà tăng từ nhóm Vingroup thúc đẩy.** Chỉ báo RSI tiếp tục vận động trên vùng quá mua cao cho thấy động lượng có thể chứng lại, và cần củng cố thêm cho nỗ lực bứt phá. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên quanh mức 1540 – 1550.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	BVB	BUY	Current price	13.4		P/E (x)	23.3
Exchange	UPCoM		Action price (9/7)	13.4		P/B (x)	1.2
Sector	Bank		Target price	15	11.9%	EPS	575.9
			Cut loss	12.5	-6.7%	ROE	5.2%
						Stock Rating	B
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá sau khi bứt phá khỏi MA-20 ngày đang cho thấy tín hiệu hạ nhiệt trở lại, khu vực 13-13.3 giữ vai trò hỗ trợ ngắn hạn.
 - Chỉ báo RSI cải thiện lên trên mức trung tính 50, trong khi MACD đã cắt lên đường tín hiệu, củng cố động lượng đi lên.
 - Khớp lệnh tăng gần đây cho thấy dòng tiền quay trở lại.
- ➔ Xu hướng kỳ vọng điều chỉnh kỹ thuật và kiểm định thành công hỗ trợ.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	BVB	Mua	11/07/2025	13.4	13.40	0.0%	15.0	11.9%	12.5	-6.7%	Điều chỉnh về hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.50	12.9	4.7%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.85	11.70	9.8%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	123.90	116.90	6.0%	129	10.4%	112	-4%	
4	DCM	Mua	18/06/2025	34.20	34.4	-0.4%	38	10.6%	32.0	-7%	27/06 cổ tức tiền mặt 2000đ
5	BVH	Nắm giữ	01/07/2025	54.00	51.7	4.4%	58	12.2%	49	-5%	Nâng cắt lỗ 49
6	CTD	Mua	27/06/2025	84.30	83.9	0.5%	94	12%	78	-7%	
7	CMG	Mua	30/06/2025	43.00	39.05	10.1%	44	12.7%	36	-8%	
8	PAN	Mua	02/07/2025	28.90	27.45	5.3%	31	13%	25.5	-7%	
9	VCI	Mua	07/07/2025	38.40	36.7	4.6%	40	9.0%	35	-5%	
10	HDC	Mua	08/07/2025	26.40	26.35	0.2%	29	10%	24.8	-6%	
11	HHV	Mua	09/07/2025	12.80	12.7	0.8%	14	10%	12	-6%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở **đồ thị 1 giờ**, hợp đồng 4111F7000 tiếp tục mở cửa tạo “gap tăng” và duy trì đà đi lên mạnh mẽ với phe Long áp đảo. Hợp đồng có lúc chạm giá trần trong 10 phút trước khi vào phiên ATC. Hiện giá đã thu hẹp mức chênh lệch và ngang với VN30 cơ sở.
- Chỉ báo RSI duy trì vận động trên vùng quá mua cao, trong khi MACD cũng giữ vững trên đường tín hiệu, cho thấy trạng thái hưng phấn tăng dần. Nhóm cổ phiếu trụ đang ảnh hưởng lớn lên VN30 nên chiều Short cần thận trọng hơn. Hiện Hợp đồng đã tiến về khu vực đỉnh cũ 1570 – 1575 có thể sẽ là vùng cản mạnh.
- Vị thế Short cân nhắc khi giá suy yếu tại vùng đỉnh cũ, không nên Short đuổi thêm nếu có tín hiệu vượt hẳn. Vị thế Long tham gia khi giá xác nhận vượt và củng cố trên vùng đỉnh 1575, hoặc chờ điều chỉnh về hỗ trợ bên dưới.

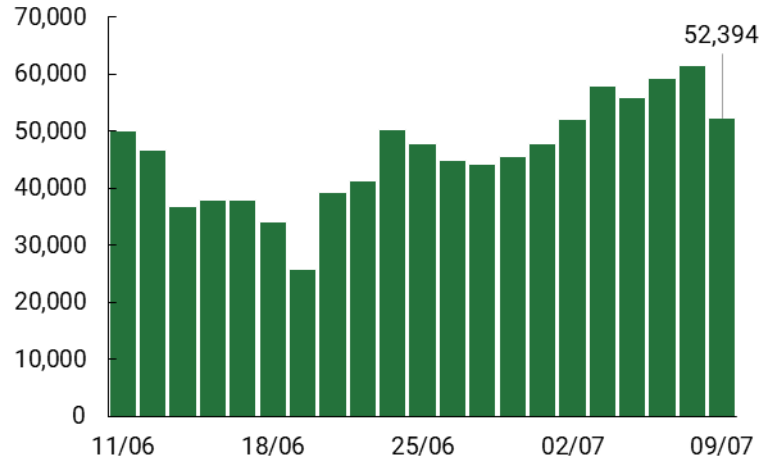
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1.570	1.560	1.574	10 : 4
Long	> 1.575	1.585	1.570	10 : 5
Long	> 1.555	1.565	1.550	10 : 5

Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,569.3	26.1						
4111F7000	1,567.9	34.9	220,181	52,394	1,569.6	-1.7	17/07/2025	7
4111F8000	1,555.8	31.3	2,205	4,833	1,570.9	-15.1	21/08/2025	42
VN30F2509	1,552.8	33.1	357	1,138	1,571.9	-19.1	18/09/2025	70
VN30F2512	1,548.5	28.6	243	756	1,575.3	-26.8	18/12/2025	161

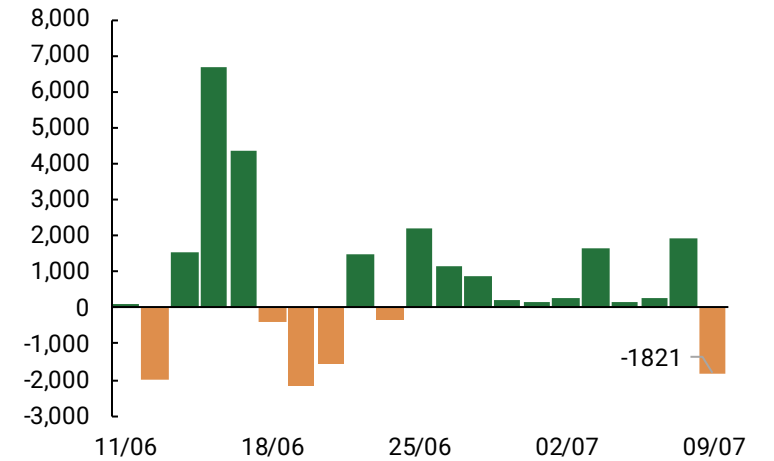
Khối lượng mở (Open interest)



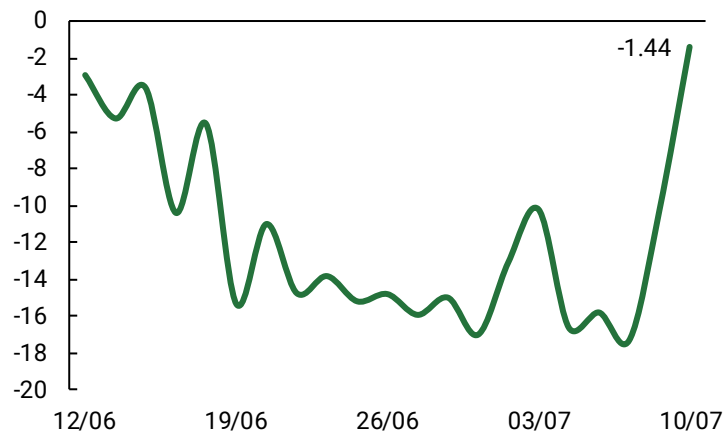
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



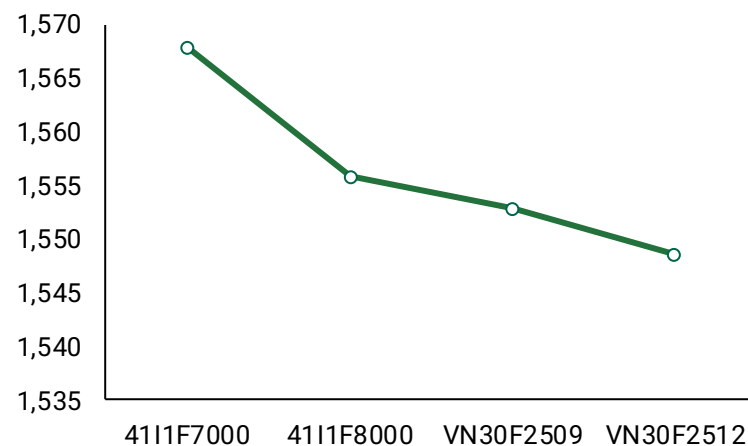
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



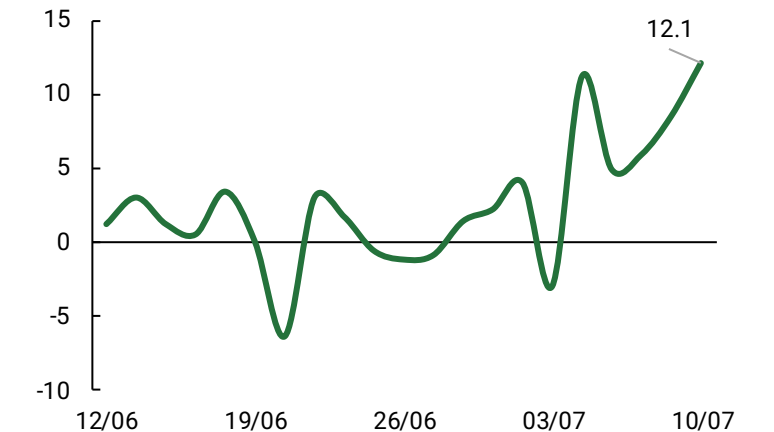
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	11,150	14,400	29.1%	Mua
VCG	23,100	23,518	1.8%	Nắm giữ
DGC	101,500	102,300	0.8%	Nắm giữ
MWG	68,000	66,700	-1.9%	Giảm tỷ trọng
HHV	12,800	13,500	5.5%	Nắm giữ
TCM	31,650	43,818	38.4%	Mua
AST	66,000	64,300	-2.6%	Giảm tỷ trọng
DGW	44,700	48,000	7.4%	Nắm giữ
DBD	54,700	66,000	20.7%	Mua
HAH	70,200	61,200	-12.8%	Bán
PNJ	82,300	111,700	35.7%	Mua
HPG	25,150	27,000	7.4%	Nắm giữ
DRI	12,996	15,100	16.2%	Tăng tỷ trọng
DPR	40,650	43,500	7.0%	Nắm giữ
VNM	59,700	70,400	17.9%	Tăng tỷ trọng
STB	47,650	38,800	-18.6%	Bán
ACB	22,550	26,650	18.2%	Tăng tỷ trọng
MBB	26,450	31,100	17.6%	Tăng tỷ trọng
MSB	12,850	13,600	5.8%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	14,350	11,900	-17.1%	Bán
TCB	34,800	30,700	-11.8%	Bán
TPB	14,850	19,700	32.7%	Mua
VIB	19,100	22,900	19.9%	Tăng tỷ trọng
VPB	20,150	24,600	22.1%	Mua
CTG	45,000	42,500	-5.6%	Giảm tỷ trọng
HDB	24,350	28,000	15.0%	Tăng tỷ trọng
VCB	61,400	69,900	13.8%	Tăng tỷ trọng
BID	38,250	41,300	8.0%	Nắm giữ
LPB	33,300	28,700	-13.8%	Bán
MSH	37,300	58,500	56.8%	Mua
IDC	46,600	72,000	54.5%	Mua
SZC	36,750	49,500	34.7%	Mua
BCM	68,600	80,000	16.6%	Tăng tỷ trọng
SIP	71,000	88,000	23.9%	Mua
IMP	52,700	50,600	-4.0%	Giảm tỷ trọng
VHC	59,100	83,900	42.0%	Mua
ANV	22,200	17,200	-22.5%	Bán
FMC	38,450	50,300	30.8%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Khởi công giải phóng mặt bằng 2 dự án đường sắt vào ngày 19/8/2025: Kết luận Phiên họp thứ 3 Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu đồng loạt tổ chức khởi công các dự án giải phóng mặt bằng cho đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam và tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng vào 19/8/2025 và hoàn thành trong năm 2026. Đoạn đường sắt cao tốc đi qua TP HCM dài khoảng 17 km, với hai điểm chính là ga Thủ Thiêm rộng hơn 17 ha và Depot Long Trường hơn 60 ha. Tổng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dự kiến hơn 2.100 tỷ đồng.

Thủ tướng chủ trì hội nghị quan trọng về Nghị quyết 18 và Luật Đất đai 2024: Sáng 10/7, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị đánh giá 3 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và 1 năm thi hành Luật Đất đai năm 2024, đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết 18-NQ/TW làm cơ sở sửa đổi Luật Đất đai năm 2024.

Ông Trump áp thuế Brazil 50%, gửi thêm thư cho 7 nước khác: Vào ngày 9/7, Tổng thống Donald Trump thông báo Mỹ sẽ áp thuế quan 50% đối với hàng nhập khẩu từ Brazil bắt đầu từ ngày 1/8, một phần để trả đũa vụ truy tố đang diễn ra đối với cựu Tổng thống nước này, ông Jair Bolsonaro. Bên cạnh đó, Ông Trump đã gửi thêm thư đến 7 nước Philippines, Brunei, Moldova, Algeria, Iraq, Libya và Sri Lanka, nâng tổng số quốc gia nhận thư gần đây lên 21. Thuế suất đối với các quốc gia này dao động từ 20% đến 40%.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CMG - Tập đoàn CMC được chấp thuận đầu tư trung tâm dữ liệu siêu quy mô 250 triệu USD: Theo Báo Đầu tư, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP. HCM vừa ban hành quyết định chấp thuận CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC làm nhà đầu tư thực hiện dự án trung tâm dữ liệu siêu quy mô (DC Hyperscale) tại khu công nghệ cao TP. HCM. Dự án có tổng vốn đầu tư 6.260 tỷ đồng (tương đương hơn 250 triệu USD), trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 1.252 tỷ đồng (khoảng 50 triệu USD), chiếm 20% tổng mức đầu tư; phần còn lại được CMC huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác. Trung tâm dữ liệu này sẽ triển khai 4 giai đoạn, kéo dài từ năm 2026 đến 2030.

TRC - Cao su Tây Ninh muốn bán 875 ngàn cp quỹ, chốt kế hoạch chia cổ tức tiền mặt: Ngày 07/07, HĐQT TRC vừa ra Nghị quyết thông qua đăng ký bán toàn bộ 875 ngàn cp quỹ hiện có, dự kiến thực hiện trong quý 3 - 4/2025. Số lượng này tương ứng khoảng 2.9% lượng cổ phiếu TRC niêm yết hiện tại (30 triệu). Công ty cho biết việc bán cổ phiếu quỹ nhằm bổ sung nguồn vốn kinh doanh, tăng thặng dư vốn, nâng cao năng lực tài chính và thu hút đầu tư với các đối tác lớn. Theo kế hoạch, Công ty sẽ bán cổ phiếu quỹ theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch và dự kiến không thấp hơn 51,000 đồng/cp. Cùng ngày 07/07, HĐQT TRC cũng ra Nghị quyết thống nhất thanh toán cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, tương ứng 2,500 đồng/cp. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 30/07.

HPG - Hòa Phát đầu tư khu công nghiệp gần 3.400 tỷ đồng tại Hải Phòng: Tập đoàn Hòa Phát cho biết vừa nhận quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư Khu công nghiệp (KCN) Hoàng Diệu với quy mô hơn 245 ha tại huyện Gia Lộc, Hải Dương cũ, nay là xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng. Dự án có tổng vốn gần 3.400 tỷ đồng và dự kiến triển khai trong vòng 30 tháng. Các KCN hiện hữu của Tập đoàn Hòa Phát gồm KCN Phố Nối A, KCN Yên Mỹ II (Hưng Yên), KCN Hòa Mạc (Ninh Bình). Tỷ lệ lấp đầy của các Khu công nghiệp này hiện đạt khoảng 95% diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

- 01/07 | Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
- 03/07 | Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/07 | Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
- 09/07 | Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
- 15/07 | Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
- 16/07 | Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
- 17/07 | Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 21/07 | Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
- 27/07 | Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
- Cuối tháng | Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
- 31/07 | Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP
Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415